

Bản án số:13/2024/DS-ST
Ngày 10 - 4 - 2024
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Tú Hải
2. Bà Phạm Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni, thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang. Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50A/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2024 ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam
Trụ sở chính:., Trần D, Mỹ H, Từ Liêm, Hà Hội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Theo văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHN-PC ngày 01/12/2022.

Đại diện tham gia tố tụng ông Lê Trung H, sinh năm: 1976, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn : Ông Hà Công H, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông T, xã A, huyện, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam đại diện theo ủy quyền ông Lê Trung H trình bày:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam – chi nhánh huyện T, tỉnh Kiên Giang II đã ký kết 02 hợp đồng tín dụng với ông Hà Công H, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-2021025303 ký kết ngày 10/11/2021

Số tiền vay 370.000.000đ

Số tiền giải ngân 370.000.000đ

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 11%/năm

Kỳ hạn trả gốc và lãi định kỳ 06 tháng một lần vào ngày 09/5 và ngày 09/11 hàng năm. Kỳ hạn trả gốc và lãi khách hàng thực hiện không đúng theo hợp đồng tín dụng ngày 09/11/2022.

Hạn trả cuối cùng ngày 09/11/2026

Đối tượng vay sửa chữa nhà ở

2. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202201349 ký kết ngày 17/5/2022.

Số tiền vay 80.000.000đ

Số tiền giải ngân 80.000.000đ

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 10%/năm

Hạn trả cuối cùng ngày 16/5/2023

Kỳ hạn trả gốc và lãi khách hàng thực hiện không đúng theo hợp đồng tín dụng ngày 16/5/2023.

Đối tượng vay mua sắm vật dụng sinh hoạt.

Tài sản thế chấp: Gồm 01 quyền sử dụng đất cụ thể như sau: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CY 789582, tại thửa số 76, tờ bản đồ 1-2 diện tích 154,9m² mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn 126m² + đất trồng cây lâu năm 28,9m², thời hạn sử dụng đến tháng 5/2061 đất tọa lạc ấp T, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/4/2021 do ông Hà Công H đứng tên chủ sở hữu.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên được đăng ký theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 7707-LCL-202100325 ngày 20/4/2021 và được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang ngày 22/4/2021 số chứng thực 139, quyền số: 01-SCT/HĐ,GD giữa Ngân hàng và ông Hà Công H.

Tính đến ngày 10/4/2024 ông Hà Công H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*) cụ thể từng hợp đồng như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-2021025303 ký kết ngày 10/11/2021.

Dư nợ là 350.000.000đ.

Số tiền lãi trong hạn: 76.194.521đ

Lãi quá hạn: 8.671.880đ

Tổng cộng gốc lãi là 434.866.825đ (*Bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng*).

2. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202201349 ký kết ngày 17/5/2022.

Dư nợ là 80.000.000đ

Tiền lãi trong hạn: 11.664.658đ

Lãi quá hạn là: 4.582.217đ

Tổng cộng gốc lãi là 95.547.118đ (*Chín mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng*).

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Hà Công H vi phạm nghĩa vụ đóng lãi, Ngân hàng có đến nhắc nhở nhiều lần nhưng ông H cố tình tránh né không hợp tác.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Toà án Nhân Dân huyện T giải quyết buộc ông Hà Công H phải thanh toán đầy đủ gốc, lãi và lãi phát sinh cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T Kiên Giang II theo quy định của pháp luật, số tiền gốc, lãi là 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*) tạm tính đến ngày 10/4/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Hà Công H không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc khi bản án có hiệu lực thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn : Ông Hà Công H trình bày theo bản tự khai ngày 06 tháng 10 năm 2023 :

Trước đây tôi có đến Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam ký 02 hợp đồng tín dụng và có thế chấp cho Ngân hàng 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do tôi đứng tên quyền sử dụng đất như lời trình bày của đại diện Ngân hàng trình bày là đúng.

Quá trình vay vốn tôi có trả được cho Ngân hàng số tiền gốc là 20.000.000đ đối với khoản vay 370.000.000đ còn các khoản vay còn lại tôi chưa đóng lãi và trả nợ gốc. Nay Ngân hàng khởi kiện tại Toà án tôi yêu cầu tôi trả số tiền

418.262.219đ tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 tôi thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền trên do làm ăn thất bại gia đình đang gặp khó khăn, tôi xin giảm lãi và xin trả dần cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Hà Công H trả tổng cộng hai khoản vay số tiền là 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*) tiền lãi tính đến ngày 10/4/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ. Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam khởi kiện ông Hà Công Hiền, ông Hiền có nơi cư trú tại: ấp T, xã A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Hà Công H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hà Công H.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Hội đồng xét xử xét thấy trước đây ông Hà Công H có đến Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Kiên Giang II ký 02 hợp đồng vay vốn cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-2021025303 ký kết ngày 10/11/2021.

Số tiền vay 370.000.000đ

Số tiền giải ngân 370.000.000đ

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 11%/năm

Kỳ hạn trả gốc và lãi định kỳ 06 tháng một lần vào ngày 09/5 và ngày 09/11 hàng năm. Kỳ hạn trả gốc và lãi khách hàng thực hiện không đúng theo hợp đồng tín dụng ngày 09/11/2022.

Hạn trả cuối cùng ngày 09/11/2026

Đối tượng vay sửa chữa nhà ở

2. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202201349 ký kết ngày 17/5/2022.

Số tiền vay 80.000.000đ

Số tiền giải ngân 80.000.000đ

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 10%/năm

Hạn trả cuối cùng ngày 16/5/2023

Kỳ hạn trả gốc và lãi khách hàng thực hiện không đúng theo hợp đồng tín dụng ngày 16/5/2023.

[5] Xét giao dịch giữa Ngân hàng và Hà Công H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Xét thấy mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 39/2016 Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nhà nước đối với khách hàng vay và điểm b khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm số tiền lãi theo yêu cầu nêu trên, Ngân hàng đã áp dụng tính tiền lãi đúng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trong quá trình vay ông Hiền đã nhận đủ số tiền vay thời gian đầu ông H có trả được cho Ngân hàng số tiền gốc là 20.000.000đ từ ngày 19/5/2022 từ đó đến nay ông H không đóng lãi và trả nợ gốc. Việc ông H không đóng lãi và trả nợ gốc cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu ông Hà Công H trả số tiền gốc, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ phù hợp với quy định.

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, ông Hà Công H đã tự nguyện thế chấp cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số cụ thể như sau :

Gồm 01 quyền sử dụng đất cụ thể như sau: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CY 789582, tại thửa số 76, tờ bản đồ 1-2 diện tích 154,9m² mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn 126m² + đất trồng cây lâu năm 28,9m², thời hạn sử dụng đến tháng 5/2061 đất tọa lạc ấp Đ , xã A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/4/2021 do ông Hà Công H đứng tên chủ sở hữu.

[7] Xét hợp đồng thế chấp tài sản và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 7707-LCL-202100325 ngày 20/4/2021 và văn bản thỏa thuận đồng ý thế chấp căn nhà là tài sản gắn liền với đất để thế chấp vay vốn tại Ngân hàng Agribank được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Hà Công H đã được công chứng tại Ủy ban nhân dân xã A; số công chứng 100, quyền số :01/2021/SCT/HĐ,GD và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T ngày 20/4/2021.

[8] Xét về hình thức và nội dung hợp đồng thế chấp và văn bản thỏa thuận, trình tự và thẩm quyền đăng ký thế chấp của hợp đồng nêu trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 317,318,319,323,325 Bộ luật dân sự năm 2015. Có đăng ký

giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 22, 26, 49 Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, nên hợp đồng thế chấp có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành. Trong hợp đồng có giao kết về quyền và nghĩa vụ của các bên, điều kiện, thời hạn và phương thức xử lý tài sản thế chấp khi nghĩa vụ đến hạn mà người vay nợ không thực hiện. Do đó, Ngân hàng yêu cầu nêu ông H không tự nguyện trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Xét lời khai của ông Hà Công H cho rằng hiện nay kinh tế gia đình đang gặp khó khăn ông xin giảm phần lãi suất, xin trả dần cho đến khi hết nợ. Việc ông H xin giảm phần lãi và xin trả dần không được Ngân hàng đồng ý, nên yêu cầu của ông H không có cơ sở chấp nhận. Hơn nữa, trước đây Ngân hàng đã đồng ý để cho ông H có thời gian thanh toán số tiền còn thiếu nhưng ông H không thực hiện đúng theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ.

Từ những cơ sở trên xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu ông Hà Công H trả tổng số tiền 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*) tiền lãi tạm tính đến ngày 10/4/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Giá trị tài sản tranh chấp là: 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*).

Án phí tính như sau: 530.413.519đ (án phí là 20.000.000đ (130.413.519đ x 4%) = 25.216.540đ (*Hai mươi lăm triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi đồng*).

- Yêu cầu của Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Trả lại cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 11.625.000đ (*Mười một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0000386 ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc ông Hà Công H phải nộp số tiền án phí là 25.216.540đ (*Hai mươi lăm triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi đồng*).

[11] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 317,318,319,323,325 Bộ luật dân sự 2015. Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 22, 26, 49 Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Điểm b khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 39/2016 Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước đối với khách hàng vay. Và điểm b khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam.

2. Buộc ông Hà Công H trả cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam tổng số tiền của hai hợp tín dụng là 530.413.519đ (*Năm trăm ba mươi triệu bốn trăm mười ba nghìn năm trăm mười chín đồng*) tiền lãi tạm tính đến ngày 10/4/2024 số tiền của từng hợp đồng cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-2021025303 ký kết ngày 10/11/2021.

Tiền gốc là 350.000.000đ.

Số tiền lãi trong hạn: 76.194.521đ

Lãi quá hạn: 8.671.880đ

Tổng cộng gốc lãi là 434.866.825đ (*Bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng*).

2. Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202201349 ký kết ngày 17/5/2022.

Tiền gốc là 80.000.000đ

Tiền lãi trong hạn: 11.664.658đ

Lãi quá hạn là: 4.582.217đ

Tổng cộng gốc lãi là 95.547.118đ (*Chín mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà

khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Kể từ ngày ông Hà Công H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông Hà Công H 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CY 789582, tại thửa số 76, tờ bản đồ 1-2 diện tích 154,9m² mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn 126m² + đất trồng cây lâu năm 28,9m², thời hạn sử dụng đến tháng 5/2061 đất tọa lạc ấp Đ, xã A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/4/2021 do ông Hà Công H đứng tên chủ sở hữu.

4. Trong trường hợp ông Hà Công H không thanh toán nợ cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-2021025303 ký kết ngày 10/11/2021 và hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202201349 ký kết ngày 17/5/2022 và hợp đồng số 7707-LCL-202100325 ngày 20/4/2021 và văn bản thỏa thuận đồng ý thế chấp căn nhà là tài sản gắn liền với đất để thế chấp vay vốn tại Ngân hàng Agribank được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Hà Công H đã được công chứng tại Ủy ban nhân dân xã A; số công chứng 100, quyền số :01/2021/SCT/HĐ,GD và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T ngày 20/4/2021 để thu hồi nợ.

5. Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Yêu cầu của Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Trả lại cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 11.625.000đ (*Mười một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0000386 ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc ông Hà Công H phải nộp số tiền án phí là 25.216.540đ (*Hai mươi lăm triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi đồng*).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hà Công H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện T;
- THA dân sự huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Vũ